

THÔNG TIN VỀ NHỮNG KẾT LUẬN MỚI CỦA LUẬN ÁN TIẾN SỸ

1. **Đề tài luận án:** “*“Hoàn thiện tổ chức công tác kiểm toán Doanh nghiệp Nhà nước do Kiểm toán Nhà nước Việt Nam thực hiện”*”.

Chuyên ngành: Kế toán;

Mã số: 62.34.03.01

2. **Họ và tên NCS:** Ngô Như Vinh

3. **Họ và tên cán bộ hướng dẫn khoa học**

PGS., TS. Thịnh Văn Vinh

TS. Mai Vinh

4. **Những kết luận mới của luận án**

4.1. Những đóng góp mới về mặt học thuật và lý luận

+ *Về lý luận:* Luận án đã hệ thống hoá và làm rõ những vấn đề lý luận về tổ chức công tác kiểm toán và tổ chức công tác kiểm toán DNNN do KTNN thực hiện, cụ thể:

- Luận án đã làm rõ các lý thuyết về vai trò, chức năng của KTNN và DNNN từ đó phân tích rõ vai trò, chức năng của KTNN trong quản lý DNNN.

- Luận án làm rõ được khái niệm tổ chức công tác kiểm toán DNNN do KTNN thực hiện và phân tích rõ nội dung của tổ chức công tác kiểm toán DNNN do KTNN thực hiện là: tổ chức lập KHKT năm, tổ chức thực hiện KHKT năm, tổ chức tổng hợp kết quả và lập BCKT năm, tổ chức theo dõi kiểm tra việc thực hiện kiến nghị kiểm toán về kiểm toán DNNN.

- Luận án cũng làm rõ các căn cứ tổ chức công tác kiểm toán DNNN do KTNN thực hiện và làm rõ các vấn đề cơ bản về tổ chức công tác kiểm toán như chủ đề kiểm toán trọng tâm và các tiêu chí xác định chủ đề kiểm toán trọng tâm, các tiêu chí xác định cuộc kiểm toán...; luận án cũng phân tích rõ các yếu tố ảnh hưởng đến tổ chức công tác kiểm toán DNNN.

- Luận án hệ thống hoá và làm rõ nội dung tổ chức công tác kiểm toán do KTNN thực hiện theo 04 nội dung về tổ chức công tác kiểm toán DNNN do KTNN thực hiện bao gồm tổ chức lập kế hoạch năm về kiểm toán DNNN của KTNN, tổ chức thực hiện cuộc kiểm toán DNNN do KTNN thực hiện và tổ chức lập BCKT năm về kiểm toán DNNN do KTNN thực hiện. Đồng thời, luận án cũng đã tổng hợp và phân tích kinh nghiệm tổ chức công tác kiểm toán DNNN của KTNN các nước như Pháp, Đức, Áo, Anh để rút ra bài học kinh nghiệm cho KTNN Việt Nam.

+ *Về thực tiễn:*

- Luận án đã trình bày hệ thống văn bản pháp lý về kiểm toán DNNN do KTNN Việt Nam thực hiện, khái quát đặc điểm kiểm toán DNNN do KTNN Việt Nam thực hiện, tổng hợp kết quả kiểm toán DNNN do KTNN Việt Nam thực hiện trong thời gian từ 2011 đến 2015.

- Luận án đã mô tả rõ nét về thực trạng tổ chức công tác kiểm toán DNNN do KTNN Việt Nam thực hiện, qua đó phân tích, đánh giá thực trạng tổ chức công tác kiểm toán DNNN do KTNN Việt Nam thực hiện, chỉ rõ những kết quả đạt được, hạn chế và nguyên nhân của hạn chế.

4.2. Những đề xuất mới rút ra từ kết quả nghiên cứu

Luận án đề xuất những giải pháp nhằm hoàn thiện tổ chức công tác kiểm toán DNNN do KTNN Việt Nam thực hiện theo 04 nội dung tổ chức công tác kiểm toán. Các giải pháp chính của luận án gồm:

+ *Giải pháp hoàn thiện tổ chức lập kế hoạch kiểm toán năm*, gồm:

- Hoàn thiện tổ chức xác định chủ đề kiểm toán trọng tâm và xây dựng bộ tiêu chí hướng dẫn để xác định các cuộc kiểm toán DNNN dự kiến thực hiện trong năm;
- Hoàn thiện tổ chức thu thập và phân tích thông tin để lựa chọn, đánh giá và xếp hạng các cuộc kiểm toán DNNN;
- Hoàn thiện tổ chức cân đối nguồn lực cho các cuộc kiểm toán DNNN trong năm của KTNN CN&KV.

+ *Giải pháp hoàn thiện tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm toán năm*, gồm:

- Hoàn thiện công tác lập kế hoạch cuộc kiểm toán DNNN trong đó nhấn mạnh việc sử dụng ma trận rủi ro trong việc lựa chọn đơn vị được kiểm toán và tổ chức đoàn kiểm toán trong điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin;
- Hoàn thiện tổ chức thực hiện cuộc kiểm toán trong đó nhấn mạnh việc xây dựng cơ sở dữ liệu và kênh tham khảo ý kiến chuyên môn cho KTV, sử dụng biểu đồ Gantt trong theo dõi tiến độ kiểm toán;
- Hoàn thiện tổ chức quản lý cuộc kiểm toán trong đó nhấn mạnh việc sử dụng biểu đồ Gantt để tăng cường hiệu quả theo dõi, kiểm tra giám sát tiến độ kiểm toán.

+ *Giải pháp hoàn thiện tổng hợp kết quả kiểm toán và lập BCKT năm* trong đó nhấn mạnh việc xây dựng các báo cáo định kỳ về kết quả kiểm toán, xây dựng bộ tiêu chí đánh giá tác động của kết quả kiểm toán DNNN của KTNN.

+ *Giải pháp hoàn thiện tổ chức kiểm tra việc thực hiện kiến nghị kiểm toán* trong đó nhấn mạnh việc sử dụng cơ sở dữ liệu điện tử để theo dõi việc thực hiện kiến nghị trong toàn ngành và sử dụng ma trận rủi ro để lựa chọn đơn vị kiểm tra thực hiện kiến nghị kiểm toán.

Luận án cũng đưa ra các điều kiện để thực hiện các giải pháp được đề xuất.

Hà Nội, ngày 10 tháng 05 năm 2017

CÁN BỘ HƯỚNG DẪN KHOA HỌC
THỨ NHẤT

NGHIÊN CỨU SINH
THỨ HAI

PGS, TS. Thịnh Văn Vinh

TS. Mai Vinh

Ngô Như Vinh